TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày 28 - 10 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Quốc Minh;

2. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; SN: 1986

- HKTT và chỗ ở: xóm 5, xã C, huyện ĐT tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng; đoàn thể trước khi phạm tội): Không; Họ và tên cha: A, Sinh năm: 1962. Mẹ: B, sinh năm: 1963. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: T, sinh năm: 1989. có 01 con sinh năm: 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/01/2012. Chủ tịch UBND huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định bắt buộc cai nghiện ma túy, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 11/01/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P. (Bị cáo có mặt)

- *Người chứng kiến:* C, sinh năm 1974;

Nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/6/2022, tổ công tác Công an xã V làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã V, phát hiện H có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. H đã tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng, trong có chứa chất bột màu trắng nghi ma túy. H khai là Heroine vừa mua mục đích để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, số chất bột màu trắng nghi ma túy được thu giữ niêm phong theo quy định (ký hiệu bì H), đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Tiến H tại xóm 5, xã CV, huyện ĐT kết quả: không thu giữ gì có liên quan.

Cùng ngày, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định, đối với số chất bột màu trắng nghi ma túy thu giữ của H thấy có tổng khối lượng là 0,321 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu bì A1).

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 982/KL- KTHS ngày 05/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,321 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Bản thân H là người nghiện ma túy, khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, H đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 3 rồi đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực ngã tư thuộc xóm B, xã V, huyện P, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây H gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn). Sau khi mua được ma túy H cầm ở lòng bàn tay rồi đi bộ ra đường để về, ngay lúc đó bị tổ công tác Công an xã V phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy H vừa mua chưa kịp sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSPL ngày 30/9/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đinh Tiến H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Tiến H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Tiến H từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không tranh tụng.

Nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/6/2022, tại xóm B, xã V, huyện P. Đinh Tiến H có hành vi tàng trữ trái phép 0,321 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, khi chưa kịp sử dụng thì bị công tác Công an xã V, huyện P phát hiện bắt quả tang. Bị cáo xác định số ma túy trên mua của 01 người phụ nữ không quen biết tại khu vực ngã tư thuộc xóm B, xã V, huyện P, với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 99/CT-VKSPL ngày 30/9/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đinh Tiến H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý

về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc truy tố và xét xử bị cáolà cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về nhân thân: Ngày 05/01/2012. Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định bắt buộc cai nghiện ma túy, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 11/01/2013.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự . Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo là người nghiện ma túy phạm tội với lỗi cố ý, không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có tài sản thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 0,301 gam Heroine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một của một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

1.Tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến H - phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Đinh Tiến H 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi hoàn lại 0,301 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H, vỏ giấy gói.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 01/2023 ngày 03/ 10/2022 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện P;
- Công an huyện P;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam